

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN U MINH  
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 24/2020/HS-ST

Ngày 09 - 9 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Việt

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hải Hưng

Ông Trịnh Hữu Hiệp

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Hoàng Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

***- Đại diện Viện kiểm sát huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Thành Được – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1993, tên gọi khác: B; nơi cư trú: ấp XL, xã LVL, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa có án tích và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay “có mặt”.

***- Bị hại:***

1. Ông Huỳnh Văn K, sinh năm 1967; nơi cư trú: ấp A, xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (đã chết).

2. Bà Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1974; nơi cư trú: ấp A, xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Huỳnh Văn K:*** Bà Trần Thị M, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp A, xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện của bị hại), “có mặt”.

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Ngọc Đ:*** Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1967; nơi cư trú: ấp A, xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (là người đại diện theo ủy quyền của bị hại), “có mặt”.

***- Nguyên đơn dân sự:*** Ông Nguyễn Vũ K, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp B, xã KT, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau “vắng mặt”.

- *Bị đơn dân sự*: Ông Phạm Duy T, sinh năm 1977; nơi cư trú: số A, đường LTK, khóm A, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau “có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 09/01/2020, Nguyễn Chí Điều Đ khiển xe ô tô tải biển số kiểm soát 69C-A lưu thông trên đoạn đường từ hướng thành phố Cà Mau đến thị trấn U Minh để giao hàng cho các tiệm tạp hóa. Đến 09 giờ 42 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc ấp A, xã NP, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, Điều Đ khiển xe chạy với tốc độ 75 km/h và không giữ khoảng cách an toàn với xe ô tô 7 chỗ biển số kiểm soát 69A-A chạy liền phía trước do ông Nguyễn Văn N điều khiển nên khi ông N giảm tốc độ do gặp chướng ngại vật phía trước, Đ đạp giữ phanh đồng thời đánh lái cho xe chuyển hướng sang phần đường bên trái theo hướng đi để tránh va chạm. Do xe chạy tốc độ cao và khoảng cách quá gần nên xe của Đ điều khiển vẫn lao về phía trước va chạm vào phần đuôi bên trái xe 69A-A do ông N điều khiển, đồng thời khi đầu xe của Đ điều khiển sang phần đường bên trái theo hướng đi thì va chạm trực diện với xe mô tô biển số kiểm soát 69K2-A do ông Huỳnh Văn K điều khiển chở bà Nguyễn Ngọc Đ ngồi phía sau đang lưu thông theo chiều ngược lại (từ U Minh - Cà Mau). Sau va chạm, ông K và bà Đ bị thương nặng được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau cấp cứu, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì ông K tử vong, ngoài ra sau khi va chạm còn làm hư hỏng 02 xe ô tô và 01 xe mô tô.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 10 giờ 30 phút ngày 09/01/2020 của Cơ quan Đ tra Công an huyện U Minh xác định: Vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên tuyến lộ U Minh – Cà Mau, thuộc ấp A, xã NP, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Lấy mép đường bên phải theo chiều đi của xe ô tô biển số 69A- A và xe 69C-A làm lề chuẩn và lấy biển báo trạm dừng xe buýt nằm theo hướng bên phải hướng lộ Cà Mau - U Minh làm cột mốc cố định. Kết quả như sau: Mặt lộ rộng 6,20 mét. Xe ô tô tải 69C-043.86 đầu quay về hướng Tây - Bắc, đuôi quay về hướng Đông - Nam, tâm bánh trước cách bên trái lề chuẩn 7,5 mét, tâm phải cách lề 5,8 mét, tâm bánh sau bên trái cách lề 5,6 mét, tâm sau bên phải cách lề 3,9 mét. Xe mô tô 69K2-3678 ngã nghiêng bên phải, đầu quay về hướng Tây - Nam, đuôi quay về hướng Đông - Bắc, tâm trước cách lề chuẩn 6,66 mét, tâm sau cách lề chuẩn 6,5 mét, từ tâm bánh trước xe mô tô 69K2-3678 cách tâm bánh trước bên trái xe ô tô tải 69C-043.86 là 0,94 mét và cách tâm bên phải xe 69C-043.86 là 1,9 mét. Mảnh vỡ nhựa màu đỏ có tâm cách lề chuẩn 2,16 mét. Vết phanh hình cung có chiều dài 10,3 mét, điểm đầu vết phanh cách lề chuẩn 0,84 mét, điểm cuối vết phanh kết thúc ngay vị trí xe ô tô 69C-043.86 cách lề chuẩn 3,9 mét. Vết phanh đôi hình cung (10,2 x 0,38 mét) điểm đầu cách lề chuẩn 2,6 mét, điểm cuối kết thúc ngay vị trí xe ô tô 69C-043.86 cách lề chuẩn 5,6 mét. Vết cày có chiều dài 3,16 mét, đứt quãng, điểm đầu vết cày cách lề chuẩn 5,26 mét, điểm cuối vết cày kết thúc ngay vị trí xe mô tô 69K2-3678 cách lề là 6,5 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 27/GĐPY-PC09 ngày 03/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau giám định ông Huỳnh Văn K kết luận: Kết mạc mắt nhợt nhạt; vùng ngực sưng nề; bầm tụ mau dưới da cơ vị trs xương sườn II bên phải, bầm tụ mau dưới da cơ ngực trái; bầm tụ mau dưới da vùng bụng; gãy xương sườn II bên phải, gãy cung sườn I, II, III, IV, V, VI bên trái; gãy vỡ xương ức; khoang ngực phải chứa khoảng 1500 ml máu tươi, dập vỡ phổi phải; khoang bụng chứa khoảng 200 ml máu tươi; vỡ mặt dưới gan; bầm tụ máu mạc treo đại tràng trên (được bệnh viện khâu cầm máu). Nguyên nhân chết: sốc mất máu cấp/đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 75/TgT-20 ngày 18/3/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau giám định thương tích của bà Nguyễn Ngọc Đ kết luận: 01 vết sẹo vùng mào trái, kích thước 4,2 cm x 0,7 cm, tỷ lệ 06%. 01 vết phẫu thuật bờ trên xương mu, kích thước 11,5 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 02%. 01 vết phẫu thuật bờ ngoài mông trái, kích thước 08 cm x 0,3 cm, tỷ lệ 02 %. 02 vết sẹo phẫu thuật đầu trên bờ ngoài đùi trái, kích thước 1: 1,8 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 01%; kích thước 2: 1,8 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 01%. 01 vết sẹo phẫu thuật từ 1/3 trên đến 1/3 dưới mặt ngoài đùi trái, kích thước 16,5 cm x 0,3 cm, tỷ lệ 02%. 02 vết phẫu thuật mặt ngoài gối trái, kích thước 1: 1,5 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 01%; kích thước 2: 1,5 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 01%. Nứt ổ cối trái - trật khớp mu, hiện tại đã phẫu thuật nẹp vis khớp mu, tỷ lệ 15%. Gãy đầu trên xương đùi trái (gãy máu chuyển lớn), hiện tại hạn chế chức năng vận động khớp háng trái, tỷ lệ 35%. Gãy 1/3 giữa xương đùi trái đang xuyên đinh nội tủy, tỷ lệ 25%. Tổng tỷ lệ tổn thương trên cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là 65%.

Tại kết luận giám định số 1178/C09B ngày 08/5/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trích xuất dữ liệu hành trình tốc độ theo từng giây từ thiết bị giám sát hành trình BA4-BLACKBOX gửi giám định gắn trên xe ô tô biển kiểm soát 69C-A, trong khoảng thời gian từ 9 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút 00 giây ngày 09/01/2020. Kết quả tại thời điểm trước khi xảy ra va chạm Nguyễn Chí Đ điều khiển xe chạy với tốc độ 75 km/h. Không phát hiện thấy sự khác biệt về cấu hình múi giờ trên thiết bị giám sát hành trình so với thời gian thực tế của Việt Nam (GMT+7).

Tại Công văn 917/SGTVT-CL&HT ngày 27/5/2020 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau xác định tốc độ tối đa cho phép xe ô tô lưu thông trên tuyến đường Tắc Thủ - U Minh - Khánh Hội đoạn từ cầu Khai Hoang đến UBND xã Khánh An là 60 km/h.

Về vật chứng hiện đang thu giữ 01 thẻ nhớ VIDVIE 32 GB trên xe ô tô 69A-A. Đối với chiếc xe ô tô biển số 69C-A và thiết bị giám sát hành trình BA4-BLACKBOX gắn trên xe, qua xác minh do ông Phạm Duy T là chủ sở hữu, ông T thuê Đ điều khiển xe chở hàng đi các huyện, Cơ quan cảnh sát Đ tra Công an huyện U Minh đã trả lại xe cùng thiết bị giám sát hành trình gắn trên xe cho ông T vào ngày 28/02/2020. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu đỏ đen biển số 69K2-A do ông Huỳnh Văn K là chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh đã trả lại xe cho bà Phan Thị H (là vợ ông K) vào ngày 06/3/2020. Chiếc xe ô tô biển số 69A-A do ông Nguyễn Vũ K là chủ sở hữu, vào ngày xảy ra tai nạn ông Nguyễn Văn N điều khiển xe chở khách cho

ông K, Cơ quan cảnh sát Đ tra Công an huyện U Minh đã trả lại xe cho ông K vào ngày 16/01/2020.

Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện của bị hại ông Huỳnh Văn K đã nhận bồi thường khắc phục các khoản thiệt hại từ Điều và ông T (chủ xe gây tai nạn) với số tiền 155.000.000 đồng, người đại diện của ông K không yêu cầu gì thêm về phần dân sự, đồng thời yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đ.

Bị hại bà Nguyễn Ngọc Đ yêu cầu Đ và ông T bồi thường khắc phục các khoản thiệt hại với số tiền 204.232.000 đồng, Điều đã bồi thường cho bà Đ được 50.000.000 đồng, bà Đ tiếp tục yêu cầu bồi thường thêm 154.232.000 đồng.

Ông Nguyễn Vũ K là chủ sở hữu xe ô tô biển số 69A-065.04 bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông, ông K yêu cầu Nguyễn Chí Đ bồi thường thiệt hại các khoản chi phí sửa xe với số tiền 17.427.000 đồng, Đ chưa bồi thường cho ông K.

Bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 09/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Chí Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1 Đ 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Chí Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Đ 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Đ 51 của Bộ luật hình sự; phạt bị cáo Nguyễn Chí Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa các bên tại phiên tòa, bị cáo Đ và ông T (chủ xe gây tai nạn) liên đới bồi thường khắc phục tiếp các khoản thiệt hại thương tích cho bà Đ với số tiền 85.000.000 đồng, bị cáo Đ bồi thường chi phí sửa xe ô tô biển số 69A-A cho anh K với số tiền 17.427.000 đồng; về vật chứng tịch thu 01 thẻ nhớ VIDVIE 32 GB từ camera gắn trên xe ô tô 69A-A chứa dữ liệu hình ảnh xảy ra tai nạn giao thông để lưu hồ sơ vụ án.

Bị cáo Nguyễn Chí Đ thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, bị cáo thống nhất luận tội của đại diện Viện kiểm sát, về trách nhiệm dân sự bị cáo thống nhất các bồi thường theo yêu cầu của đại diện bà Đ và ông K đặt ra.

Bà Trần Thị M đại diện cho bị hại ông Huỳnh Văn K xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đ, về trách nhiệm dân sự bị cáo Đ và ông T đã bồi thường K phục xong các khoản thiệt hại cho gia đình ông K với số tiền 155.000.000 đồng, người đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường K phục gì thêm.

Ông Nguyễn Hoàng P đại diện bị hại bà Nguyễn Ngọc Đ xác định bị cáo Điều và ông T đã bồi thường khắc phục cho bà Đ được 50.000.000 đồng, người đại diện bà Đ yêu cầu bị cáo Điều và ông T bồi thường khắc phục thêm các khoản thiệt hại thương tích cho bà Đ với số tiền 85.000.000 đồng.

Ông Phạm Duy T thống nhất cùng với bị cáo Đ bồi thường theo yêu cầu của đại diện bà Đ đặt ra.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Chí Đ: Bị cáo thấy hành vi gây ra tai nạn giao thông cho các bị hại là vi phạm pháp luật, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Đ tra Công an huyện U Minh, Đ tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, Kiểm sát viên trong quá trình Đ tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Đ tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Chí Đ: Khoảng 09 giờ ngày 09/01/2020, Nguyễn Chí Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 69C-A lưu thông trên đoạn đường từ hướng thành phố Cà Mau đến thị trấn U Minh để giao hàng cho tiệm tạp hóa. Đến 09 giờ 42 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc ấp A, xã NP, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, Đ điều khiển xe thiếu quan sát, chạy quá tốc độ quy định và không giữ khoảng cách an toàn nên dẫn đến xe của Đ điều khiển va chạm vào phần đuôi xe ô tô biển số 69A-A do ông Nguyễn Văn N điều khiển chạy cùng chiều phía trước, sau đó Đ điều khiển xe chạy qua phân đường bên trái theo hướng đi thì va chạm trực diện với xe mô tô biển số 69K2-A do ông Huỳnh Văn K điều khiển chở bà Nguyễn Ngọc Đ ngồi phía sau đang lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả làm cho ông Huỳnh Văn K tử vong, bà Nguyễn Ngọc Đ bị thương tích 65%.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình Đ tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, đại diện bị hại, những người chứng kiến sự việc, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm P tiện, kết luận giám định tốc độ hành trình, kết luận giám định pháp y đối với bị hại và các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án. Với hành vi và hậu quả đã gây ra, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1 Đ 260 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Trong quá trình gây án, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ điều kiện Đ khiển xe ô tô tải biển số 69C-A tham gia giao thông. Tuy nhiên, trong quá trình tham gia giao thông bị cáo không chấp hành đúng quy định pháp luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn là do lỗi của bị cáo gây ra, do trong quá trình điều khiển xe bị cáo thiếu quan sát, chạy quá tốc độ quy định và không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy cùng chiều phía trước dẫn đến gây ra tai nạn, hành vi của bị cáo vi phạm khoản 11, khoản 23 Đ 8, khoản 1 Đ 12 của Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Đ 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Mặc dù tai nạn xảy ra ngoài ý muốn với lỗi vô ý, nhưng hậu quả gây ra là nghiêm trọng, làm thiệt hại đến tính mạng và sức khỏe của các bị hại mà không gì bù đắp hết được. Với tính chất, mức độ đã gây ra, cần phải xử lý bị cáo bằng trách nhiệm hình sự mới đủ sức

rắn đẽ, phòng ngừa và giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật giao thông đường bộ được tốt hơn. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là đã bồi thường, khắc phục thiệt hại cho bị hại, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt trước khi phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng và việc làm ổn định nên cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng có khả năng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa các bên đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại với kết quả như sau: Bị cáo Đ và ông T (chủ xe gây tai nạn) liên đới bồi thường K phục tiếp các khoản thiệt hại thương tích (kể cả toàn bộ chi phí phẫu thuật và tái khám sau này) cho bà Đ với số tiền 85.000.000 đồng, bị cáo Đ bồi thường chi phí sửa xe ô tô biển số 69A-A cho ông K với số tiền 17.427.000 đồng. Xét thấy, thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa các bên trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường nói trên giữa các bên.

Đối với người đại diện bị hại ông Huỳnh Văn K xác định bị cáo Đ và ông T bồi thường khắc phục xong các khoản thiệt hại cho gia đình ông K với số tiền 155.000.000 đồng, người đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường khắc phục thiệt hại gì thêm nên không xét.

[6] Về vật chứng 01 thẻ nhớ VIDVIE 32 GB từ camera gắn trên xe ô tô biển số 69A-A của ông Nguyễn Vũ K chứa dữ liệu hình ảnh lúc xảy ra tai nạn giao thông, ông K không yêu cầu được nhận lại nên tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% đối với số tiền phải bồi thường 2.996.000 đồng, tổng cộng án phí bị cáo phải chịu 3.196.000 đồng. Ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% đối với số tiền phải bồi thường 2.125.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Chí Đ 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án ngày 09/9/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Chí Đ cho Ủy ban nhân dân xã LVL, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Chí Đ trong thời gian thử thách án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Đ 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Chí Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 357, 468, 584, 585, 589, 590, 600, 601 Bộ luật dân sự và điểm a khoản 1 Đ 23 và khoản 2, 8 Điều 26 Nghx quyet sog326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quog hoj quy vnh an phs, lejphs Toa an.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí Đ và ông Phạm Duy T liên đới bồi thường khắc phục tiếp các khoản thiệt hại cho bà Nguyễn Ngọc Đ với số tiền 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Chí Đ bồi thường chi phí sửa xe cho ông Nguyễn Vũ K với số tiền 17.427.000 đồng (Mười bảy triệu bốn trăm hai mươi bảy ngàn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực, bà Nguyễn Ngọc Đ và ông Nguyễn Vũ K có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Nguyễn Chí Đ và ông Phạm Duy T chậm thực hiện bồi thường số tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án vật chứng 01 thẻ nhớ VIDVIE 32 GB từ camera gắn trên xe ô tô biển số 69A-A chứa dữ liệu hình ảnh lúc xảy ra tai nạn giao thông.

Bị cáo Nguyễn Chí Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 2.996.000 đồng, tổng cộng án phí bị cáo phải chịu 3.196.000 đồng (Ba triệu một trăm chín mươi sáu ngàn đồng). Ông Phạm Duy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 2.125.000 đồng (Hai triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Đ 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Vũ K vắng mặt và ông Phạm Duy T vắng mặt khi tuyên án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- CAND huyện U Minh;
- CCTHADS huyện U Minh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHUM.

**Bùi Văn Việt**